

Số: 28 /BC- UBND

Quảng Tâm, ngày 09 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO QUÝ I/2023

**Công tác công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Kiến nghị, phản ánh
(từ ngày 15/12/2022 đến ngày 09/03/2023) trên địa bàn xã Quảng Tâm**

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/03/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ về công tác báo cáo kết quả giải quyết đơn thư tại địa bàn xã Quảng Tâm. Nay UBND xã Quảng Tâm báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo quý 01 năm 2023, trên địa bàn xã như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo:

Những năm gần đây trên địa bàn xã không phát sinh trường hợp nào về khiếu nại, tố cáo.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Trong Quý 01 năm 2023 (Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 09/03/2023)

1.1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân: (Tiếp đột xuất)

- Tổng số lượt tiếp: **01 lượt tiếp/ 01 lượt người;**

- Tổng số vụ việc qua tiếp công dân: **01 vụ việc;**

+ số lượt người và số vụ việc qua tiếp công dân được tiếp trực tiếp tại cơ quan tiếp công dân của xã

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc);

+ Khiếu nại; Không

+ Tố cáo: 01 đơn có nội dung tố cáo

+ Phản ánh, kiến nghị: 00 đơn/ 00 vụ việc

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết;

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc)

Tổng số: 01 đơn / 01 vụ việc

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc). **00**

1.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận;

+ **Tổng số đơn đã xử lý 01 đơn/ 01 đơn tiếp nhận**

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý. **01 đơn/01 vụ việc**

+ **Tổng số: 01 đơn/01 vụ việc đủ điều kiện xử lý**

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại; Không

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo; **01 đơn / 01 vụ việc; Có chứa nội dung tố cáo.**

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh; Không

Tổng số: 01 đơn / 01 vụ việc . Nội dung phản ánh (có chứa đựng nội dung tố cáo)

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết;

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: **01 đơn/01 vụ việc**

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết,

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền; **01 đơn/01 vụ việc**

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: **00**

1.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

Tổng số đơn: 01 đơn/01 vụ việc đã giải quyết/ tổng số đơn số vụ việc phải giải quyết là 01 đơn/01 vụ việc; Đạt tỷ lệ giải quyết là: 100 %

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ): **Không phát sinh**

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết;

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập

thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyên cơ quan điều tra...;

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ): **01 đơn có nội dung tố cáo**

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết;

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm,...

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo;

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm,...

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có); **Không**

- Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết; tổng hợp một số kết quả cụ thể (nếu có).

- Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết; tổng hợp một số kết quả cụ thể (nếu có).

1.4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo); trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm.

1.5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ;

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người).

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyên cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố)

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Tổ tiếp công dân xã đã chủ động tham mưu cho Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đối với đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh của công dân đảm bảo về trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết dứt điểm, chất lượng và nội dung giải quyết.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có khả năng tiếp tục phát sinh trên địa bàn, liên quan đến việc tranh chấp đất đai, mức và san lấp mặt bằng, giải tỏa hành lang đường bộ và các diện tích rừng trả về địa phương quản lý như: khu vực Ngã ba bãi hai; khu vực khu công nghiệp TTCN; khu vực đất cao su Phú Riềng, khu vực Mắc ca nữ hoàng.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại địa điểm tiếp công dân để tiếp nhận đơn thư, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Trước những diễn biến phức tạp về tình hình lấn, chiếm đất của người dân tại khu công nghiệp, đất Công ty TNHH MTV Cao Su Phú Riềng trả về địa phương quản lý: đất Công ty CP Mắc ca Nữ Hoàng. Ủy ban nhân dân xã kính đề nghị UBND huyện, Thanh tra huyện và các phòng, ban chuyên môn của huyện quan tâm hỗ trợ phối hợp và hướng dẫn UBND xã thực hiện tốt công tác quản lý quỹ đất, giải quyết vấn đề lấn, chiếm đất đai tại khu công nghiệp xã và các khu vực đã nêu trên...

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn của công dân. UBND xã Quảng Tâm về kết quả chấp hành pháp luật về tiếp công dân, tiếp nhận và, xử lý và giải quyết đơn thư của công dân quý 01 năm 2023, kính trình Thanh tra huyện Tuy Đức xem xét./.

Nơi nhận

- Thanh tra huyện Tuy Đức;
- Đảng ủy & HĐND xã;
- UBND xã
- Tổ tiếp công dân xã;
- Lưu: VT, TP-HT (Th).

CHỦ TỊCH